**TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 6 NĂM 2024 CỦA ĐẢNG BỘ KHỐI CƠ QUAN VÀ DOANH NGHIỆP TỈNH YÊN BÁI**

|  |
| --- |
| **THÔNG TIN VÀ CÁC VĂN BẢN CỦA ĐẢNG BỘ KHỐI** |

**1. Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối về thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TU ngày 03/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm trong thi hành nhiệm vụ**

Ngày 17/5/2024, Đảng uỷ Khối đã ban hành Kế hoạch số 264-KH/ĐUK về thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TU ngày 03/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm trong thi hành nhiệm vụ, Kế hoạch đã yêu cầu các chi, đảng bộ cơ sở tiếp tục giáo dục, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong toàn Đảng bộ Khối về tăng cường kỷ luật, kỷ cương, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm trong thi hành nhiệm vụ; nâng cao ý thức trách nhiệm trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức theo hướng chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và hiệu quả; tạo chuyển biến tích cực về lề lối làm việc, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong quá trình thực thi nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị.

- Đề cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo các quy định về thực hiện trách nhiệm nêu gương được cụ thể hóa tại Quy định số 09-QĐ/TU ngày 30/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy *“về thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý”*.

 - Tạo động lực cho mỗi cán bộ, công chức, viên chức tích cực học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, tác phong làm việc; nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ, từng bước khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm trong thi hành nhiệm vụ.

Kế hoạch cũng đã yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, các đoàn thể khối tăng cường quán triệt, tuyên truyền, tạo bước chuyển biến căn bản, rõ nét trong nhận thức, ý thức trách nhiệm và hành động của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu trong việc đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm, không làm đúng, đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

+ Tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc đưa nội dung Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương và Kết luận số 01-KL/TW, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị vào nội dung kiểm điểm, tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt cấp ủy, chi bộ.

+ Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành, bảo đảm vừa có toàn diện, vừa có trọng tâm, trọng điểm gắn với quy trình hóa, cá thể hóa, cụ thể quyền hạn, trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong phân công và thi hành nhiệm vụ, trong từng khâu của quy trình xử lý công việc. Thực hiện tốt phương châm các việc cấp bách phải được giải quyết ngay; các vấn đề lớn, khó, phức tạp, nhạy cảm được tập thể bàn bạc kỹ lưỡng, thấu đáo, thông suốt trước khi quyết định; các công việc phải đúng, trúng những vấn đề cần tập trung chỉ đạo, nhất là việc khó, những hạn chế, tồn tại đã được chỉ ra; chủ động dự báo tình hình, sâu sát, nắm chắc cơ sở, nhất là địa bàn, lĩnh vực còn tiềm ẩn phức tạp, không để bị động, bất ngờ.

+ Thực hiện đồng bộ, quyết liệt các biện pháp và tăng cường kỷ luật, kỷ cương, kết hợp giữa xây và chống để chấn chỉnh, khắc phục, đẩy lùi tình trạng nêu trên, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm, cần quyết liệt thực hiện trong thời điểm hiện nay.

**2. Về** **việc đẩy mạnh việc thực hiện Kết luận số 114-KL/TW của Ban Bí thư gắn với thực hiện hiệu quả chỉ thị số 33/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ**

Ngày 22/5/2024, Đảng uỷ Khối đã ban hành Công văn số 1720-CV/ĐUK về việc  *triển khai thực hiện một số nhiệm vụ công tác Dân vận trong tháng 5 năm 2024, trong đó yêu cầu các cấp uỷ cơ sở* việc tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện các văn bản của Tỉnh, của Đảng ủy Khối về thực hiện công tác dân vận, nhất là Chỉ thị 33/CT-TTg, Kết luận 114-KL/TW, Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về “tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”, Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị về việc ban hành “Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị”; Kết luận số 120-KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về “tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở”; Quyết định số 300-QĐ/TU ngày 12/11/2021 của Tỉnh ủy Yên Bái về việc ban hành “Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Yên Bái, Nghị quyết số 66-NQ/TU ngày 10/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Yên Bái về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận”; Nghị quyết số 40-NQ/TU ngày 24/5/2021 của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp, giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 116-NQ/TY ngày 14/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội các cấp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Quan tâm đổi mới nội dung, phương thức thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, trong đó tập trung đổi mới hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan hành chính nhà nước theo hướng hiệu lực, hiệu quả, công khai, minh bạch, dân chủ, thân thiện và gần dân, phục vụ nhân dân gắn với chú trọng tổ chức tốt hoạt động đối thoại với nhân dân; thực hiện cải cách thủ tục hành chính quyết liệt, thực chất, hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 thi Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ. Nâng cao chất lượng công tác phối hợp giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc trên các lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực tôn giáo.

Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa – xã hội, quốc phòng – an ninh, xây dựng hệ thống chính trị gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị, vận động, khuyến khích cán bộ, đảng viên, người lao động phát huy mọi tiềm năng, trí tuệ cống hiến xây dựng, phát triển quê hương, đất nước.

Thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức công vụ, chấn chỉnh phong cách, lề lối làm việc, nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân, lắng nghe ý kiến của nhân dân, vì nhân dân phục vụ, nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ, đảng viên, người lao động. Đưa việc thực hiện công tác dân vận là một trong những tiêu chí đánh giá, phân loại thi đua, khen thưởng đối với tập thể và cá nhân các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát đối với công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, xử lý nghiêm tổ chức, cơ sở, cán bộ, đảng viên, người lao động có hành vi cửa quyền, tham nhũng, gây phiền hà cho nhân dân, xâm phạm quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân.

|  |
| --- |
| **THÔNG TIN VÀ VĂN BẢN TRONG TỈNH** |

**1. Quy định số 50- QĐ/TU, ngày 15/4/2024 về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán trên địa bàn tỉnh Yên Bái.**

Quy định 50- QĐ/TU được ban hành đã bám sát Quy định 131-QĐ/TW, qua đó đã đáp ứng yêu cầu thực tiễn, nhiệm vụ đặt ra, thể hiện sự quyết tâm cao của Đảng ta trong việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Quy định 50- QĐ/TU có 4 chương và 12 điều đã khẳng định rõ quan điểm, chủ trương của Tỉnh uỷ là là tăng cường công tác kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán…Đồng thời cũng là những cơ chế, biện pháp cụ thể, hữu hiệu nhằm bảo đảm thực hiện nghiêm các quy định của Đảng và Nhà nước trong phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các vi phạm, nhất là hành vi lạm dụng, lợi dụng chức vụ, quyền hạn, chức trách, nhiệm vụ được giao…

Quy định số 50- QĐ/TU đã chỉ rõ và nhận diện các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; xác lập các chuẩn mực hành động và nêu rõ nguyên tắc kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Theo đó, nguyên tắc kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán phải bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng…

Quy định cũng đề ra cơ chế để phòng ngừa và bảo đảm mọi quyền lực phải được kiểm soát chặt chẽ, quyền hạn phải gắn với trách nhiệm, công khai, minh bạch phải gắn với trách nhiệm giải trình của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và hoạt động thanh tra, kiểm toán…

Quy định số 50- QĐ/TU đã chỉ rõ các nhóm hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán và trách nhiệm của các cấp, các ngành, chỉ rõ 22 hành vi điển hình của tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán. Quy định rõ trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, người đứng đầu, thành viên cấp uỷ, tổ chức đảng, cá nhân có liên quan trong giải quyết, xử lý các hành vi lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực; trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực…

Quy định 50- QĐ/TU nêu rõ: Cấp uỷ, tổ chức đảng, đảng viên có hành vi tham nhũng, tiêu cực, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán thì bị xem xét, thi hành kỷ luật kịp thời, nghiêm minh theo quy định của Đảng. Trường hợp vi phạm chưa đến mức phải xử lý kỷ luật thì phải tự kiểm điểm, có biện pháp khắc phục vi phạm, khuyết điểm và cam kết không tái phạm. Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức (kể cả người đã chuyến công tác hoặc nghỉ hưu) vi phạm đều bị xử lý theo quy định hiện hành.

Trường hợp vi phạm đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự thì phải kịp thời chuyển hồ sơ sang cơ quan chức năng để xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật; nghiêm cấm giữ lại để xử lý hành chính hoặc xử lý nội bộ.

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền phải kịp thời giải quyết đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về thông tin phản ánh, tố cáo hành vi tham nhũng, tiêu cực, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

Việc ban hành Quy định 50- QĐ/TU mang ý nghĩa rất quan trọng, góp phần kiểm soát quyền lực có hiệu quả, trước hết là kiểm soát ở chính những cơ quan, tổ chức, cá nhân thực thi nhiệm vụ kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, bảo vệ, thực thi pháp luật. Quy định được xây dựng trên bám sát Quy định 131- QĐ/TU gắn với tình hình thực tiễn của Tỉnh Yên Bái ; là bước đi mới nhằm hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực, đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh./.

|  |
| --- |
| **THÔNG TIN TRONG NƯỚC** |

**1. Một số nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ triển khai thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư**

Nghị quyết số 52/NQ-CP, ngày 22/4/2024 ban hành Chương trình hành động và Kế hoạch của Chính phủ nhằm triển khai thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW, ngày 10/4/2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chống khai thác thuỷ sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định *(viết tắt là IUU)* và phát triển bền vững ngành thủy sản đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

*Nhiệm vụ, giải pháp đến tháng 5/2024:* Nâng cao hiệu quả công tác thông tin truyền thông, tuyên truyền, tập huấn, vận động, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm đối với công tác chống khai thác IUU; hoàn thiện các quy định pháp luật liên quan chống khai thác IUU; triển khai đồng bộ, quyết liệt pháp luật về thủy sản trong quản lý đội tàu, kiểm soát hoạt động tàu cá trên biển, tại cảng, xuất, nhập bến phải tuân thủ đầy đủ theo quy định pháp luật; thực hiện nghiêm các quy định pháp luật Việt Nam và quốc tế về xác nhận, chứng nhận và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác, đảm bảo không có sản phẩm thủy sản bất hợp pháp xuất khẩu ra nước ngoài; điều tra, xác minh, xử lý triệt để các hành vi khai thác IUU, không có trường hợp ngoại lệ; kiên quyết ngăn chặn, chấm dứt tình trạng tàu cá, ngư dân khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.

*Nhiệm vụ, giải pháp dài hạn:* Khẩn trương rà soát, hoàn thiện chính sách, pháp luật trong lĩnh vực thủy sản, chú trọng chính sách nuôi trồng, khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, bảo quản, chế biến phục vụ xuất khẩu; có chính sách hỗ trợ hiện đại hóa nghề cá, cải thiện sinh kế, đào tạo nghề, tạo điều kiện cho ngư dân vươn khơi, bám biển, nâng cao cuộc sống, hướng dẫn quản lý lao động nghề cá phù hợp với quy định pháp luật lao động trong nước và quốc tế. Thực hiện mạnh mẽ giải pháp chuyển đổi nghề, phát triển ngành nghề bền vững.

Rà soát, nghiên cứu, tham mưu về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản đối Chi cục trưởng các Chi cục thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có chức năng quản lý nhà nước về thủy sản hoặc thực hiện chức năng, nhiệm vụ về kiểm ngư theo quy định pháp luật trong quá trình xây dựng, sửa đổi, bổ sung Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính để đảm bảo cơ quan chức năng có liên quan đủ thẩm quyền để thực thi pháp luật về thủy sản, chống khai thác IUU.

Đầu tư nguồn lực nhà nước, khuyến khích xã hội hóa, hợp tác công tư phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật, hạ tầng thủy sản; kiện toàn, nâng cao năng lực, ý thức trách nhiệm cho lực lượng Kiểm ngư và các cơ quan chức năng quản lý hoạt động thủy sản, bảo đảm công cụ, phương tiện cho các lực lượng chấp pháp trên biển thực hiện công tác chống khai thác IUU. Thực hiện mạnh mẽ giải pháp chuyển đổi nghề, phát triển ngành nghề bền vững, đẩy mạnh nuôi trồng thủy sản trên biển, giảm phụ thuộc vào khai thác thủy sản cho ngư dân; đảm bảo số lượng tàu cá và cường lực khai thác phù hợp với trữ lượng nguồn lợi thủy sản trên các vùng biển.

Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong nuôi trồng, khai thác thuỷ sản, thiết lập chuỗi sản xuất bền vững, hệ sinh thái toàn diện, tạo môi trường thuận lợi cho ngành thuỷ sản phát triển lâu dài, theo hướng kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, giảm phát thải, có uy tín, khả năng cạnh tranh cao, tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu, thích ứng biến đổi khí hậu, thân thiện với môi trường. Chú trọng bảo tồn, bảo vệ, phát triển nguồn lợi thuỷ sản; phát triển ngành thuỷ sản phải gắn với bảo đảm an sinh xã hội, sinh kế bền vững, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của ngư dân và người lao động có liên quan; xây dựng thế trận quốc phòng, an ninh trên biển, góp phần bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

Tăng cường hợp tác quốc tế về thủy sản, đưa tàu cá và ngư dân đi khai thác hợp pháp ở ngoài vùng biển Việt Nam; đàm phán, phân định vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa giữa Việt Nam và các nước, giải quyết các tranh chấp trên biển; tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, đảm bảo an ninh, an toàn cho ngư dân khai thác trên biển; thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ quốc tế của Việt Nam trong thực hiện các cam kết, điều ước quốc tế về bảo vệ đại dương, môi trường, hệ sinh thái biển và nguồn lợi thủy sản. Triển khai thực hiện các quy hoạch, chiến lược, chương trình quốc gia liên quan đến phát triển bền vững và hội nhập quốc tế ngành thủy sản; đảm bảo thực hiện có hiệu quả nghị quyết, chủ trương của Đảng về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

**2. Một số kết quả chủ yếu của công tác chuyển đổi số quốc gia**

Từ đầu năm 2024 đến nay, công tác chuyển đổi số quốc gia đã đạt được một số kết quả tích cực. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện được triển khai quyết liệt, đồng bộ với quyết tâm cao. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 5 quyết định và 2 chỉ thị; các bộ, ngành đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn thúc đẩy chuyển đổi số và triển khai Đề án 06. Tiếp tục kiện toàn bộ máy của Ủy ban và các ban chỉ đạo chuyển đổi số các bộ, ngành, địa phương. Công tác hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách tạo khuôn khổ, điều kiện thuận lợi cho chuyển đổi số quốc gia. Chính phủ đã ban hành 1 nghị định về khu công nghệ cao; đang khẩn trương, tích cực xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật Viễn thông, Luật Giao dịch điện tử, Luật Căn cước, Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Đất đai, Luật Nhà ở... Đã có 56/63 tỉnh, thành phố ban hành chính sách miễn, giảm phí, lệ phí trong sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Hạ tầng số, các nền tảng số tiếp tục được phát triển. 100% xã, phường, thị trấn có kết nối internet băng thông rộng, kết nối với mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Nhà nước. Trên 80% hộ gia đình sử dụng cáp quang internet băng rộng. Nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) đã kết nối với 388 hệ thống và cơ sở dữ liệu (CSDL) của 95 cơ quan, đơn vị (bình quân mỗi ngày có khoảng 2,8 triệu giao dịch được thực hiện). Nhiều trung tâm dữ liệu lớn, hiện đại được khánh thành, đi vào hoạt động trong năm 2023 - 2024 (như của Viettel, VNPT, CMC…); Trung tâm Dữ liệu quốc gia đang được tích cực triển khai. Hoàn thành đấu giá băng tần 5G, cấp phép cho doanh nghiệp (VNPT và Viettel) kinh doanh dịch vụ 5G.

Các CSDL quốc gia, chuyên ngành được đẩy mạnh triển khai xây dựng, kết nối, chia sẻ. CSDL quốc gia về dân cư đã kết nối, chia sẻ, xác thực, làm sạch dữ liệu với 18 bộ, ngành, 63 địa phương, 4 doanh nghiệp Nhà nước. Cấp trên 86 triệu thẻ căn cước công dân gắn chíp; kích hoạt gần 54 triệu tài khoản; tiếp nhận hơn 1,5 tỷ yêu cầu xác thực thông tin. Đã đưa thêm 311 cơ sở dữ liệu chuyên ngành đi vào hoạt động (lũy kế đến nay có 2.398 tổng số cơ sở dữ liệu chuyên ngành hoạt động).

Cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp được đẩy mạnh. Đến nay, đã có gần 14,6 triệu tài khoản và hơn 46,2 triệu hồ sơ nộp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; gần 26,8 triệu giao dịch thanh toán trực tuyến với số tiền hơn 12.900 tỷ đồng. Triển khai 41/53 dịch vụ công thiết yếu ở mức độ 3, 4 (tăng 5 dịch vụ công thiết yếu so với cuối năm 2023). Tính riêng 25 dịch vụ công thiết yếu tại Đề án 06 hằng năm, đã tiết kiệm cho Nhà nước, xã hội gần 3.500 tỷ đồng.

Kinh tế số, xã hội số tiếp tục có bước phát triển tích cực, trong quý I/2024, doanh thu công nghiệp công nghệ thông tin đạt gần 36,3 tỷ USD, tăng 17,7% so với cùng kỳ; xuất khẩu sản phẩm công nghệ thông tin đạt 31 tỷ USD, tăng 17%. Hiện có 8,2 triệu khách hàng sử dụng Mobile money, tăng 2,2 lần so với cùng kỳ năm 2023; trong đó hơn 5,8 triệu khách hàng tại vùng nông thôn, miền núi. Hiện có 100% các cơ sở khám, chữa bệnh có dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt; 77% người dân trưởng thành có tài khoản thanh toán tại ngân hàng và trên 1 triệu đối tượng chính sách đã nhận trợ cấp an sinh xã hội qua tài khoản.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, việc chuyển đổi số, phát triển kinh tế số còn nhiều tồn tại, hạn chế, như: Việc ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số còn chậm; chưa có cơ chế hiệu quả để kiểm tra, giám sát, theo dõi, tổng hợp, đánh giá việc triển khai công tác chuyển đổi số tại bộ, ngành, địa phương...

Tại phiên họp lần thứ 8 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số cuối tháng 4/2024, Thủ tướng đã chỉ đạo các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thời gian tới như sau:

Ưu tiên các nguồn lực, bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại Chương trình chuyển đổi số quốc gia và 3 Chiến lược: Về phát triển Chính phủ số; về phát triển kinh tế số và xã hội số; về phát triển dữ liệu số. Trong đó, khẩn trương xử lý các nhiệm vụ quá hạn, tồn đọng trong giai đoạn 2022 - 2023. Mỗi bộ, ngành, địa phương phải có 1 đề án chuyển đổi số. Sớm hoàn thiện và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược Phát triển ngành công nghiệp bán dẫn Việt Nam đến năm 2030; Đề án Phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn đến năm 2030, định hướng đến năm 2045.

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp để chỉ số phát triển Chính phủ điện tử của Liên hợp quốc tăng ít nhất 5 bậc và chỉ số an toàn an ninh mạng thuộc nhóm 30 nước dẫn đầu. Khẩn trương hoàn thiện, báo cáo Chính phủ trình Quốc hội thông qua Luật Công nghiệp công nghệ số. Hoàn thiện, trình Chính phủ ban hành các nghị định hướng dẫn Luật Giao dịch điện tử (sửa đổi), Luật Viễn thông (sửa đổi). Khẩn trương sửa đổi, bổ sung Nghị định số 73/2019/NĐ-CP quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước. Nghiên cứu, xây dựng và ban hành văn bản hướng dẫn bảo đảm an toàn thông tin cấp bộ, tỉnh. Xây dựng hệ thống kiểm tra, giám sát, theo dõi, tổng hợp, đánh giá việc triển khai công tác chuyển đổi số quốc gia và tại các bộ, ngành, địa phương.

Sớm hoàn thiện và ban hành phương pháp, tiêu chí đo lường chỉ tiêu thống kê về tỷ trọng giá trị gia tăng của kinh tế số trong GDP và trong các ngành, lĩnh vực tại Việt Nam. Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ lập đề nghị xây dựng Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân, Luật Dữ liệu trình Chính phủ xem xét, thông qua; tiếp tục mở rộng các tiện ích trên ứng dụng VNeID và nghiên cứu, đề xuất ban hành các quy định pháp lý liên quan; tập trung triển khai hiệu quả việc thí điểm cấp phiếu lý lịch tư pháp tại Hà Nội, Thừa Thiên Huế trước khi triển khai nhân rộng; đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng Trung tâm Dữ liệu quốc gia.

Khẩn trương hoàn thiện Luật Lưu trữ (sửa đổi). Tập trung số hóa trong cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật, bổ sung phương án xử lý đối với việc thực thi các nghị quyết đơn giản hoá thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư theo phạm vi quản lý của từng bộ, ngành…

Các bộ, ngành khẩn trương tổ chức các phiên họp chuyên đề số hóa các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý. tiến hành tổng rà soát, đánh giá tình hình bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin trong phạm vi quản lý. Các địa phương phối hợp với chặt chẽ các doanh nghiệp viễn thông xóa bỏ các vùng lõm sóng di động tại các thôn, bản đã có điện lưới quốc gia, hoàn thành trước tháng 12/2024; tiếp tục nâng cao chất lượng mạng băng rộng di động.

**3. Tăng cường công tác quản lý tín chỉ các-bon**

Từ giữa những năm 2000 đến nay, Việt Nam có nhiều doanh nghiệp triển khai thực hiện các chương trình, dự án tạo tín chỉ các-bon và trao đổi tín chỉ các-bon ra thế giới trên thị trường tự nguyện, đặc biệt là tín chỉ các-bon từ các chương trình, dự án theo Cơ chế phát triển sạch (CDM). Tuy nhiên, trong thời gian qua, có nhiều thông tin, dư luận xã hội chưa thực sự đầy đủ, toàn diện, chính xác về thị trường các-bon và các cơ chế quản lý tín chỉ các-bon, đặc biệt là hoạt động tạo tín chỉ, quản lý tín chỉ các-bon từ rừng và một số lĩnh vực khác. Nhiều tổ chức, doanh nghiệp, người dân hiểu chưa đúng đắn về thị trường các-bon và phương thức tạo tín chỉ các-bon để có thể giao dịch trên thị trường.

Để tăng cường công tác quản lý tín chỉ các-bon nhằm thúc đẩy phát triển thị trường các-bon, đảm bảo thực hiện Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC), hài hòa lợi ích của nhà nước, doanh nghiệp, người dân và các đối tác tham gia, đồng thời cung cấp thông tin một cách chính xác, đầy đủ về thị trường các-bon và phương thức tạo tín chỉ các- bon để có thể giao dịch trên thị trường, tại Chỉ thị số 13/CT-TTg, ngày 02/5/2024, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành theo chức năng, thẩm quyền được phân công triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Khẩn trương ban hành kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính cấp lĩnh vực theo quy định tại Nghị định số 06/2022/NĐ-CP của Chính phủ và tổ chức thực hiện nhằm đảm bảo đạt mục tiêu cam kết theo NDC, hoàn thành trong Quý III năm 2024; tổ chức đàm phán, ký kết, triển khai thỏa thuận hoặc hợp đồng với các đối tác quốc tế về chuyển nhượng tín chỉ các-bon, kết quả giảm phát thải khí nhà kính, bảo đảm việc thực hiện mục tiêu giảm phát thải theo NDC; đánh giá mức độ sẵn sàng tham gia thị trường các-bon của một số lĩnh vực.

Nghiên cứu thiết lập hệ thống đăng ký quốc gia về tín chỉ các-bon, quản lý các chương trình, dự án, hoạt động giảm phát thải khí nhà kính và tạo tín chỉ các-bon phục vụ triển khai thí điểm và phát triển thị trường các- bon trong nước. Khẩn trương xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2022/NĐ-CP, trong đó có các quy định về quản lý tín chỉ các-bon, hoạt động trao đổi tín chỉ các-bon trong nước và ra nước ngoài.

Khẩn trương xây dựng cơ sở dữ liệu về hiện trạng và đánh giá tiềm năng giảm phát thải và hấp thụ các-bon từ rừng cấp quốc gia, vùng, địa phương đến năm 2030 và có tính đến năm 2050; xác định tiềm năng giảm phát thải và hấp thụ các-bon từ rừng đóng góp cho việc thực hiện mục tiêu NDC để làm cơ sở cho các hoạt động trao đổi tín chỉ các-bon rừng với các đối tác quốc tế; xây dựng tiêu chuẩn quốc gia về tín chỉ các- bon rừng và quy định chi tiết đo đạc, báo cáo, thẩm định lượng hấp thụ các-bon rừng; xây dựng chính sách thí điểm và cơ chế chi trả tín chỉ các-bon dựa vào kết quả cho khu vực chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp.

Rà soát cơ sở pháp lý, tình hình thực tiễn trong nước và kinh nghiệm quốc tế về hoạt động quản lý, mua bán, trao đổi chứng chỉ năng lượng tái tạo (REC) gắn với việc thực hiện mục tiêu giảm phát thải quốc gia, đề xuất quy định quản lý (nếu có). Hoàn thiện Đề án phát triển thị trường các-bon tại Việt Nam, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo mục tiêu tổ chức, vận hành thí điểm và chính thức đã đề ra; nghiên cứu đánh giá kinh nghiệm của các nước trong khu vực và quốc tế trong quá trình xây dựng, quản lý, vận hành, phát triển thị trường các-bon. Rà soát, yêu cầu các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện chương trình, dự án theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon. Thực hiện các chương trình truyền thông về thực hiện mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính quốc gia, NDC, phương thức tạo tín chỉ các-bon, tham gia thị trường các-bon tự nguyện, tổ chức và phát triển thị trường các-bon tuân thủ.

|  |
| --- |
| **THÔNG TIN THẾ GIỚI** |

**1. Phiên đối thoại về Báo cáo quốc gia theo Cơ chế rà soát định kỳ phổ quát chu kỳ IV của Việt Nam**

*Sau khi nộp Báo cáo quốc gia, Việt Nam chính thức tham gia Phiên đối thoại về Báo cáo quốc gia theo Cơ chế rà soát định kỳ phổ quát (UPR) chu kỳ IV tại Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc ngày 07/5/2024. Phiên đối thoại về Báo cáo UPR của Việt Nam thu hút sự quan tâm cao, với 133 nước đăng ký phát biểu và đưa ra 320 khuyến nghị cho Việt Nam.*

Báo cáo quốc gia của Việt Nam đã nêu rõ, tính đến tháng 01/2024, trong số 241 khuyến nghị mà Việt Nam chấp thuận tại chu kỳ III, Việt Nam hoàn thành thực hiện có kết quả 209 khuyến nghị (86,7%), thực hiện một phần 30 khuyến nghị (12,4%) và hai khuyến nghị còn lại đang được xem xét thực hiện vào thời điểm phù hợp. Báo cáo cũng phù hợp với phương châm của Việt Nam tại Hội đồng Nhân quyền, đó là bảo đảm sự tôn trọng, hiểu biết có đối thoại hợp tác, bảo đảm các quyền con người cho tất cả mọi người. Đồng thời, khẳng định cam kết mạnh mẽ của Việt Nam đối với việc thúc đẩy và bảo vệ quyền con người.

Chiều ngày 10/5/2024, Nhóm làm việc về Cơ chế rà soát định kỳ phổ quát (UPR) chu kỳ IV của Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc đã đồng thuận thông qua Báo cáo quốc gia UPR của Việt Nam. Báo cáo của Nhóm làm việc ghi nhận Báo cáo quốc gia của Việt Nam, nội dung phiên đối thoại ngày 07/5/2024 và ghi nhận 320 khuyến nghị do 133 nước đưa ra. Các khuyến nghị tại phiên đối thoại lần này đề cập đến nhiều lĩnh vực như hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách về quyền con người, thúc đẩy các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, bảo đảm quyền cho các nhóm dễ bị tổn thương, hỗ trợ người dân tộc thiểu số, bảo đảm bình đẳng giới, quyền trẻ em, quyền giáo dục, quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, quyền tự do ngôn luận, quyền con người và doanh nghiệp, quyền con người và biến đổi khí hậu, tham gia một số công ước quốc tế về quyền con người, hợp tác với các cơ chế của Hội đồng Nhân quyền. Dự kiến, Việt Nam sẽ thông báo lập trường chính thức về các khuyến nghị, số lượng các khuyến nghị Việt Nam sẽ chấp thuận trước Khóa họp lần thứ 57 của Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc vào tháng 9 - 10.

Phát biểu với báo giới, Thứ trưởng Ngoại giao Đỗ Hùng Việt, Trưởng đoàn Việt Nam tại phiên đối thoại, nhấn mạnh 04 thông điệp đối ngoại quan trọng của Việt Nam. *Một là,* khẳng định tầm quan trọng của hòa bình, độc lập dân tộc, quyền dân tộc tự quyết đối với với nỗ lực phát triển, thúc đẩy quyền con người. *Hai là,* trong lĩnh vực bảo đảm, thúc đẩy quyền con người, không có một mô hình đúng duy nhất. Mỗi quốc gia tùy theo hoàn cảnh, điều kiện, trình độ phát triển kinh tế - xã hội của mình sẽ có thể lựa chọn con đường riêng; khẳng định tính đúng đắn và kiên định với con đường Việt Nam đã lựa chọn. *Ba là,* Việt Nam rất nghiêm túc thực hiện các khuyến nghị UPR đã chấp thuận của chu kỳ trước và đạt nhiều kết quả tích cực. *Bốn là*, Việt Nam đã bảo vệ được sức khỏe, cuộc sống của người dân, phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện đời sống nhân dân, vượt qua những khó khăn, thách thức trong đại dịch Covid-19 là nhờ sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự tham gia, đồng hành, đồng lòng của người dân.

**2. Một số chính sách và mục tiêu Tổng thống Nga Putin đề ra trong nhiệm kỳ mới**

*Ngày 07/5/2024, lễ tuyên thệ nhậm chức nhiệm kỳ thứ 5 của Tổng thống V. Putin đã diễn ra tại Đại cung điện Kremlin. Ông V. Putin chính thức trở thành Tổng thống Nga trong một nhiệm kỳ mới kéo dài sáu năm, với tuyên bố nước Nga sẽ trỗi dậy “mạnh mẽ hơn” sau giai đoạn biến động.*

Trong cuộc bầu cử tháng 3/2024, ông V. Putin đã đắc cử Tổng thống nhiệm kỳ thứ 5 với trên 87% số phiếu ủng hộ. Trước đó, ông đã 4 lần đắc cử Tổng thống Nga vào các năm: 2000 (với 52,94% số phiếu), 2004 (với 71,31%), 2012 (với 63,6%) và năm 2018 (với 76,69%). Trong gần 1/4 thế kỷ, Tổng thống V.Putin đã khẳng định được năng lực bảo vệ đất nước và tinh thần phục vụ nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của ông, nước Nga đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể trong phát triển kinh tế - xã hội, hiện đại hóa quân đội. Kết quả của cuộc bỏ phiếu là sự tái khẳng định sự tín nhiệm cao của người dân vào khả năng lãnh đạo đất nước của ông.

Trong bài phát biểu tại buổi lễ nhậm chức, Tổng thống V. Putin đã nêu bật những ưu tiên của chính quyền Nga trong thời gian tới. Ông nhấn mạnh “Sự toàn vẹn lãnh thổ, lợi ích và an toàn của nhân dân sẽ luôn là ưu tiên hàng đầu”.

*Về chính sách trong nước*, hệ thống nhà nước Nga duy trì sự ổn định nhưng phải tạo điều kiện cho đổi mới và phát triển. Các quyết định liên quan đến sự phát triển của đất nước và khu vực cần phải hiệu quả, công bằng, đồng thời góp phần cải thiện phúc lợi và chất lượng cuộc sống của các hộ gia đình. Tổng thống V. Putin khẳng định người dân Nga sẽ tự quyết định vận mệnh của đất nước, bày tỏ tin tưởng nước Nga sẽ vượt qua giai đoạn khó khăn hiện nay và trở nên ngày càng mạnh mẽ.

*Về phát triển kinh tế và công nghệ*, ông V.Putin đề ra mục tiêu đưa Nga trở thành quốc gia có tổng sản phẩm quốc nội (GDP) theo sức mua tương đương (PPP) đứng vị trí thứ 4 toàn cầu chậm nhất vào năm 2030, đưa Nga vào Top 10 nước dẫn đầu thế giới về nghiên cứu và phát triển vào năm 2030.

*Về chính sách đối ngoại*, Nga sẽ tăng cường quan hệ với tất cả các quốc gia coi nước này là đối tác đáng tin cậy. Trong bối cảnh phương Tây tiếp tục có những hành động nhằm kiềm chế sự phát triển của Nga, Tổng thống V.Putin khẳng định Nga không từ chối đối thoại với họ, sẵn sàng trao đổi về các vấn đề, bao gồm an ninh và ổn định chiến lược, trên nguyên tắc bình đẳng và tôn trọng lợi ích của nhau. “Cùng với các đối tác trong hội nhập Á - Âu và các trung tâm phát triển có chủ quyền khác, nước Nga sẽ tiếp tục nỗ lực hình thành một trật tự thế giới đa cực và một hệ thống an ninh bình đẳng, không thể chia cắt”.

Sau khi tuyên thệ nhậm chức, Tổng thống V. Putin đã ký sắc lệnh về các mục tiêu quốc gia phát triển đất nước đến năm 2030, triển vọng 2036. Các mục tiêu chính trong sắc lệnh này bao gồm: hỗ trợ gia đình, tạo môi trường sống an toàn và tiện nghi, phát triển tiềm năng con người, môi trường sinh thái tốt đẹp, vị trí đi đầu về công nghệ, chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý nhà nước và đô thị, kinh tế - xã hội. Một số chỉ tiêu cụ thể trong việc thực hiện các mục tiêu đó gồm: tăng hệ số sinh lên 1,6 vào năm 2030 và 1,8 vào năm 2036, tăng tuổi thọ trung bình lên 78 vào năm 2030 và 81 vào năm 2036; giảm tỷ lệ nghèo xuống dưới 7% vào năm 2030 và dưới 5% vào năm 2036, trong đó tỷ lệ nghèo của gia đình đông con sẽ phải hạ xuống 12% vào năm 2030 và 8% vào năm 2036; bảo đảm tăng lương lao động tối thiểu gấp hai lần vào năm 2030 từ mức năm 2023, hay ít nhất lên 35.000 ruble/tháng (gần 400USD). Đến năm 2030 sẽ có 500.000 sinh viên nước ngoài theo học tại các trường đại học và cơ sở nghiên cứu của Nga. Đến năm 2030 ít nhất 70% các dự án trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, sáng tạo dân gian có tài trợ của nhà nước phải thúc đẩy và phát triển, bảo vệ các giá trị đạo đức-tinh thần truyền thống. Con số này sẽ tăng lên 80% vào năm 2036. Tới năm 2030, mỗi công dân Nga sẽ được có ít nhất 33 m2 diện tích ở, năm 2036 là 38 m2, ít nhất 80% các cơ quan kinh tế then chốt sẽ sử dụng phần mềm cơ bản và ứng dụng của Nga trong các hệ thống hỗ trợ các quy trình quản lý và sản xuất cơ bản.

Theo một sắc lệnh do Điện Kremlin công bố ngày 11/5/2024, Tổng thống Nga V. Putin đã phê chuẩn cơ cấu chính phủ mới của nước này, theo đó Chính phủ Nga sẽ có 10 Phó Thủ tướng. Trước đó, ngày 10/5, Tổng thống V. Putin đã ký sắc lệnh tái bổ nhiệm ông Mikhail Mishustin làm Thủ tướng. Theo đó, người đứng đầu Bộ Quốc phòng, Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp, Bộ Tình trạng khẩn cấp và Bộ Ngoại giao Nga sẽ do chính Tổng thống V.Putin bổ nhiệm, sau khi tham khảo ý kiến của Hội đồng Liên bang Nga (Thượng viện).

**3. Một số nét về tình hình kinh tế thế giới**

*Tăng trưởng kinh tế thế giới tiếp tục có những dấu hiệu phục hồi song tiếp tục đối mặt với nhiều rủi ro và biến động lớn. Theo Báo cáo triển vọng Kinh tế toàn cầu mới nhất của Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF), tăng trưởng toàn cầu năm 2024 dự báo tiếp tục ở mức thấp.*

Theo đó, Mỹ, Nhật Bản, Ấn Độ và đa số các nước G7 được dự báo tăng trưởng chậm hơn so với năm 2023. Những rủi ro, bất trắc đối với kinh tế và thương mại toàn câu tiếp tục gia tăng do các nhân tố địa chính trị, lãi suất và nợ công cao ở một số nền kinh tế lơn, năng suất lao động thấp và hệ lụy của Covid-19. Đáng chú ý, Phó Giám đốc điều hành thứ nhất Quỹ Tiền tệ Quốc tế, bà Gita Gopinath, trong phát biểu tại Đại học Stanford ngày 07/5/2024 cho biết, nền kinh tế thế giới đã chia thành ba khối là các nước liên kết với Mỹ, Trung Quốc và các nước bị cô lập.

Tỷ trọng hàng hóa mà Mỹ nhập khẩu từ Trung Quốc đã giảm 8% trong 6 năm qua do tranh chấp thương mại và tỷ trọng hàng hóa mà Trung Quốc nhập khẩu từ Mỹ đã giảm 4%. Trong khi đó, thương mại trực tiếp giữa Nga và các nước phương Tây đã giảm mạnh kể từ khi các lệnh trừng phạt được áp dụng. Bà Gita Gopinath đã chỉ ra những rủi ro của sự chia tách về tài chính và thương mại như: giảm dòng vốn xuyên biên giới, khó khăn trong việc tích tụ vốn, sư suy yếu trong việc chia sẻ rủi ro quốc tế cũng như bất ổn tài chính vĩ mô gia tăng. Ngoài ra, hệ thống thanh toán toàn cầu và dự trữ ngoại hối dự báo có thể trở nên phân mảnh hơn.

Ngày 01/5/2024, Cục Dự trữ Liên bang (Ngân hàng Trung ương Mỹ - Fed) quyết định giữ nguyên lãi suất ở mức hiện tại và cho biết những dấu hiệu đáng thất vọng về tình hình lạm phát gần đây có thể làm trì hoãn kế hoạch cắt giảm lãi suất của cơ quan này. Lãi suất chính sách của Mỹ đã được giữ ở mức 5,25 - 5,5% kể từ tháng 7/2023. Tuy nhiên, thời gian gần đây, giá vàng thế giới bùng nổ, nhất là sau khi số liệu của Mỹ cho thấy số đơn xin trợ cấp thất nghiệp tăng mạnh. Theo báo cáo hàng tuần từ Bộ Lao động Mỹ, số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu ở nước này đã tăng lên mức cao nhất kể từ tháng 8/2023. Trong tuần kết thúc vào ngày 04/5, số người xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu ở Mỹ tăng 20.000 người so với tuần trước đó, một mức tăng vượt kỳ vọng, lên mức 231.000 người. Điều này làm gia tăng kỳ vọng rằng Fed sẽ bắt đầu cắt giảm lãi suất.

Trong khi đó, việc một loạt các đồng tiền mất giá, nhất là khi đồng Yên giảm quá mức 160 Yên đổi 1USD, mức thấp nhất trong 34 năm. Các chuyên gia kinh tế của Bloomberg lo ngại về nguy cơ của một cuộc phá giá đồng tiền nhằm giành lợi thế cạnh tranh, khởi đầu cho một cuộc chiến tranh tiền tệ. Ở thời điểm hiện tại, các ngân hàng Trung ương ở châu Á vẫn đang tích cực bảo vệ tỷ giá đồng tiền mỗi nước trước áp lực từ đồng USD. Tuy nhiên, đồng Yên là đồng tiền đang giảm mạnh nhất trong khu vực, do đó xói mòn năng lực cạnh tranh xuất khẩu của các nền kinh tế láng giềng với Nhật Bản. Theo các nhà quan sát thị trường, dù không có ảnh hưởng mạnh mẽ như trước kia, một sự mất giá thiếu trật tự của đồng Yên hiện nay vẫn có thể dẫn tới áp lực mất giá không thể tránh khỏi đối với các đồng tiền khác trong khu vực. Nhà quản lý danh mục Arjun Vij của công ty quản lý tài sản JPMorgan Asset Management nhận định, “trực tiếp nhất, một đồng yên suy yếu đi nhiều sẽ kéo các đồng tiền châu Á khác như Won Hàn Quốc và Đôla Đài Loan giảm theo”.

**4. Tham vấn quan chức cấp cao Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á (ASEAN – Trung Quốc) lần thứ 30**

*Ngày 10/5/2024, tại cuộc tham vấn quan chức cấp cao Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) - Trung Quốc lần thứ 30, diễn ra tại Trụ sở Ban Thư ký ASEAN ở Jakarta (Indonesia). Đồng chủ trì cuộc tham vấn là Tổng Vụ trưởng Bộ Ngoại giao Myanmar - Tiến sỹ Khin Thidar Aye và Thứ trưởng Ngoại giao Trung Quốc Tôn Vệ Đông.*

Sự kiện có sự tham gia của các quan chức cấp cao các nước thuộc ASEAN. Timor Leste tham dự với tư cách quan sát viên. Tại cuộc tham vấn, hai bên đã tái khẳng định cam kết trong việc tăng cường quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện (CSP). Hai bên đã trao đổi quan điểm về những diễn biến trong quan hệ giữa ASEAN và Trung Quốc, cũng như những tiến triển liên tục của hợp tác ASEAN - Trung Quốc trong năm qua. Cuộc họp đã thảo luận các nội dung: Các giải pháp thúc đẩy hơn nữa hợp tác trong khuôn khổ CSP, đặc biệt trong các lĩnh vực thương mại và đầu tư, kết nối, hệ sinh thái kỹ thuật số, nền kinh tế xanh, năng lượng sạch, nông nghiệp và an ninh lương thực, văn hóa và du lịch. Các bên cũng trao đổi quan điểm về những diễn biến khu vực và quốc tế cùng quan tâm. Hai bên ghi nhận sự cần thiết phải tăng cường hợp tác để giải quyết các thách thức khu vực như khủng bố, buôn người, buôn bán ma túy bất hợp pháp và tội phạm mạng.

Phía Trung Quốc tái khẳng định sự ủng hộ đối với các nỗ lực xây dựng Cộng đồng ASEAN và vai trò trung tâm của ASEAN, đồng thời ủng hộ ASEAN đóng vai trò lớn hơn nữa trong các vấn đề khu vực. Trung Quốc nhấn mạnh rằng nước này tiếp tục đặt ưu tiên cao cho mối quan hệ với ASEAN như một phần của chính sách ngoại giao láng giềng.

ASEAN mong muốn tăng cường hợp tác thiết thực trong các lĩnh vực then chốt của Tầm nhìn ASEAN về Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương (AOIP), phù hợp với Tuyên bố chung về hợp tác cùng có lợi trong AOIP được thông qua năm 2023. Đồng thời ghi nhận các đề xuất của Trung Quốc về các kết quả đạt được trong năm nay, bao gồm cả các lĩnh vực an ninh phi truyền thống và giao lưu nhân dân; mong muốn nhanh chóng kết thúc đàm phán Khu vực Thương mại Tự do ASEAN - Trung Quốc (ACFTA) phiên bản 3.0, cũng như triển khai hiệu quả Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP) cùng các hiệp định khác.

**5. Một số sự kiện thế giới đáng chú ý**

- ***Đại hội đồng Liên hợp quốc đã thông qua nghị quyết kêu gọi Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc xem xét ủng hộ Palestine trở thành thành viên chính thức của Liên hợp quốc.*** Tại cuộc họp khẩn cấp đặc biệt bàn về tình hình Gaza và tư cách thành viên của Palestine, Đại hội đồng đã thảo luận và bỏ phiếu thông qua nghị quyết nói trên với tỷ lệ áp đảo 143 phiếu thuận, 09 phiếu chống và 25 phiếu trắng. Nghị quyết tuyên bố Nhà nước Palestine đủ tư cách trở thành thành viên chính thức của Liên hợp quốc, đồng thời khuyến nghị Hội đồng Bảo an xem xét ủng hộ tiến trình này. 09 quốc gia phản đối công nhận Palestine tham gia Liên hợp quốc là Mỹ, Israel, Argentina, Cộng hòa Séc, Micronesia, Nauru, Palau, Hungary và Papua New Guinea. Nỗ lực để Palestine trở thành thành viên chính thức của Liên hợp quốc diễn ra khi cuộc xung đột giữa Israel và Hamas tiếp tục bước sang tháng thứ 7.

***- Israel bắt đầu chiến dịch quân sự ở Rafah.*** Sáng ngày 07/5/2024, Lực lượng Phòng vệ Israel (IDF) tuyên bố họ đang tiến hành “chiến dịch chống khủng bố chính xác ở khu vực phía đông Rafah” trong nỗ lực loại bỏ Hamas. Rafah hiện là nơi hơn 1 triệu người dân Palestine đang tránh trú tạm thời kể từ khi xảy ra xung đột giữa Hamas và Israel. Phản ứng trước động thái này của Israel, Tổng thống Biden trong một cuộc phỏng vấn với CNN ngày 10/5/2024 rằng, ông sẽ tạm dừng một số chuyến hàng vũ khí đến Israel nếu nước này xâm chiếm thành phố Rafah ở Dải Gaza, đánh dấu nỗ lực trực tiếp nhất của Mỹ nhằm kiềm chế đồng minh của mình. Tuyên bố của Tổng thống Biden đã đặt mối quan hệ của ông với Thủ tướng Israel Benjamin Netanyahu lên mức căng thẳng nhất từ ​​trước đến nay và gây ra những làn sóng chấn động ngay lập tức trong nền chính trị Mỹ, Israel cũng như trên toàn thế giới. Trước đó, Tổng thống Biden và các quan chức hàng đầu của Mỹ liên tục cảnh báo Thủ tướng Israel về một cuộc tấn công vào Rafah. Tuy nhiên, Thủ tướng Israel Benjamin Netanyahu phản bác cảnh báo từ Mỹ tạm dừng cung cấp một số loại vũ khí cho Israel nếu tấn công Rafah, khẳng định nước này sẵn sàng hành động độc lập trong trường hợp cần thiết. Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ Lloyd Austin ngày 08/5 xác nhận nước này đã dừng một đợt vận chuyển đạn dược cho Israel, thể hiện lập trường phản đối của Washington đối với chiến dịch quân sự của Israel ở thành phố Rafah.

***- Bộ Thương mại Mỹ tuyên bố đã bổ sung 37 công ty Trung Quốc vào danh sách hạn chế thương mại do nguy cơ gây ra mối đe dọa đáng kể cho an ninh quốc gia của Mỹ****.* Các công ty được bổ sung vào danh sách bị hạn chế trong việc mua các sản phẩm và công nghệ của Mỹ mà không được phép của chính phủ. Danh sách hạn chế thương mại đã được Bộ Thương mại Mỹ tích cực sử dụng để ngăn chặn dòng chảy công nghệ từ nền kinh tế số một thế giới sang Trung Quốc do Mỹ lo ngại Trung Quốc có thể sử dụng các công nghệ này để tăng cường năng lực quân sự.

- ***Về việc Campuchia triển khai dự án kênh đào Funan Techo***, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam nhấn mạnh “Việt Nam luôn coi trọng, dành ưu tiên hàng đầu cho mối quan hệ láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài với Campuchia” và “luôn ủng hộ, vui mừng, đánh giá cao về những thành tựu Campuchia đã đạt được trong thời gian qua. Đối với dự án kênh đào Funan Techo, Việt Nam rất quan tâm và tôn trọng lợi ích chính đáng của Campuchia theo tinh thần của Hiệp định Mekong 1995, phù hợp với các quy định liên quan của Ủy hội sông Mekong và quan hệ láng giềng hữu nghị truyền thống giữa hai nước”. Đồng thời, Việt Nam mong muốn “Campuchia tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Việt Nam và các nước trong Ủy hội sông Mekong chia sẻ thông tin, đánh giá đầy đủ tác động của dự án này đối với nguồn nước, tài nguyên nước và môi trường sinh thái của khu vực tiểu vùng sông Mekong cùng các biện pháp quản lý phù hợp nhằm bảo đảm hài hòa lợi ích của các quốc gia ven sông, quản lý, sử dụng hiệu quả và bền vững nguồn nước và tài nguyên nước sông Mekong, vì sự phát triển bền vững của lưu vực, tình đoàn kết gắn bó giữa các quốc gia ven sông và tương lai của các thế hệ mai sau”.

**VI. ĐỊNH HƯỚNG SINH HOẠT CHI BỘ TRONG THÁNG 6**

\* Thông tin thời sự về tình hình thế giới, trong nước, trong tỉnh; sinh hoạt chính trị, tư tưởng và tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, địa phương trong tháng… cấp ủy, chi bộ lựa chọn nội dung trong Bản tin Thông báo nội bộ của Ban Tuyen giáo Tỉnh ủy tháng 6-2024 để sinh hoạt. Trong đó, cần tập trung:

Tuyên truyền Quy định 144-QĐ/TW, ngày 09-5-2024 của Bộ Chính trị "về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới"; Nghị quyết số 68-NQ/CP, ngày 09-5-2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 24-11-2023 “về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới”; Nghị quyết số 69-NQ/CP, ngày 11-5-2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW, ngày 20-12-2023 của Bộ Chính trị "về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới”;

**2.**Tuyên truyền kết quả 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI "về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước"; 15 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07-9-2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng "về đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới"; 05 năm thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 09-02-2018 của Ban Bí thư Trung ương khóa XII “về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác- Lê Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới”;

**3.** Tiếp tục tuyên truyền công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng Giải báo chí về xây dựng Đảng (Búa Liềm vàng); Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng năm 2024; Giải báo chí “Vì sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc” lần thứ XVI, năm 2023-2024; Giải thưởng toàn quốc về thông tin đối ngoại lần thứ X.

**4.**Tuyên truyền các ngày kỷ niệm tháng 6-2024: Ngày Quốc tế Thiếu nhi (01-6); Ngày Môi trường thế giới (05-6); Ngày thế giới tôn vinh người hiến máu tình nguyện (14-6); Ngày Gia đình Việt Nam (28-6). Kỷ niệm 113 năm Ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước (05/6/1911 - 05/6/2024) và 76 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi đua Ái Quốc (11/6/1948 - 11/6/2024); các hoạt động kỷ niệm 99 năm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam (21/6/1925- 21/6/2024) trên dịa bàn tỉnh...

**BAN TUYÊN GIÁO ĐẢNG UỶ KHỐI**